

Số: 86/CNLK

Long Khánh, ngày 25 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG
NƯỚC SẠCH THÀNH PHẨM THÁNG 04/2025

- Tổng số mẫu xét nghiệm (Lý hóa và vi sinh) : 13 mẫu
- Tổng số mẫu đạt quy chuẩn : 13 mẫu
- Tổng số chỉ tiêu đạt quy chuẩn giám sát A : 08 chỉ tiêu
- Tổng số chỉ tiêu đạt quy chuẩn : 08 chỉ tiêu
- Các chỉ tiêu không đạt : 0 chỉ tiêu

Tháng	Mức độ giám sát	Lý Hóa		Vi Sinh		Liệt kê giá trị các chỉ tiêu chất lượng nước không đạt
		Số mẫu	Đạt (%)	Số mẫu	Đạt (%)	
04	A	13	100	13	100	
Tổng Cộng:		13	100	13	100	

- **Kết luận:** Chất lượng nước tại các trạm bơm cấp nước của Công ty có các chỉ tiêu đạt yêu cầu theo **QCVN 01-1:2018/BYT**.

Trân trọng.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Văn Vĩnh

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 676 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 00676.25

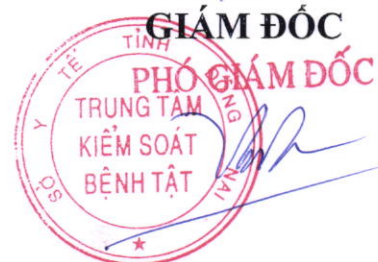
Trang: 1/2

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 8
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00676.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,41 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,19 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,08	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00015 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 686 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 00686.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh, Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 9
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00686.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,31 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,28 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,88	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

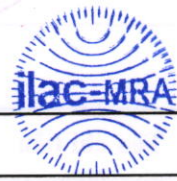


SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 678 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 00678.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 10
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00678.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,38 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,27 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,77	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00058 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 674 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 00674.25****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 12
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

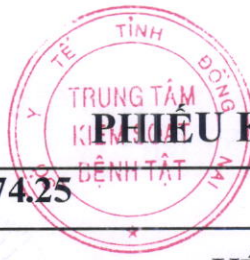
**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 05 năm 2025.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00674.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,35 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,19 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,47	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00038 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: CH /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 00675.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Xuân Tân
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00675.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,32 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,62 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,32	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00015 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: C77 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 00677.25****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh, Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng bốn phường (Giếng số 5)
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA**
*Nguyễn Phi Long*Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025**GIÁM ĐỐC***Trần Ngọc Quang*

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 00677.25	Trang : 2/2
----------------------------	--------------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,43 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,25 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,76	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00015 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 680 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 00680.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh, Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Xuân Thanh 2
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025

**GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Quang

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 00680.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,39 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,59 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,80	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00054 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.**Ghi chú:** - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 679 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 00679.25

Trang : 1/2

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Bảo Quang
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025**GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00679.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,42 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,35 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,80	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00053 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 681 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 00681.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Suối Tre 2
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00681.25

Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,52 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,62 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	8,19	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00156 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 673 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 00683.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh, Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Núi Tung 1
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA**
*Nguyễn Phi Long*Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025**GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC***Trần Ngọc Quang*

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 00683.25****Trang: 2/2****KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,50 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,19 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,41	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00156 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.**Ghi chú:** - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 674 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 00684.25****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Núi Tung 2
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA***Nguyễn Phi Long*Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025*Trần Ngọc Quang*



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00684.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,34 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,17 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,43	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00076 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 685 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 00685.25****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh,
Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng bệnh viện Long Khánh 1
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA**
*Nguyễn Phi Long*Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025**GIÁM ĐỐC***Trần Ngọc Quang*

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 00685.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,39 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,35 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,43	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00064 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 672 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 00682.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Xuân Bình, Tp. Long Khánh, Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/04/2025
Ngày trả kết quả : 21/04/2025
Địa điểm lấy mẫu : Cây xăng 35 - Km 1819 + 850, QL1
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XN-CĐHA-TDCN
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 16 tháng 04 năm 2025

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00682.25 *	Trang : 2/2
-----------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/04/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	0/100ml	< 3CFU/100ml	09/04/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,57 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/04/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,53 NTU	≤ 2 NTU	09/04/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	11/04/2025
6	Mùi, Vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	09/04/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,38	6,0 - 8,5	09/04/2025
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00054 mg/l	≤ 0,01mg/l	15/04/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

